TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Biên, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 86/2019/TLST - HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị Ph; Sinh năm: 1994

Nơi ĐKNKTT: Đội 02, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: Bản H, xã P, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Bị đơn: Anh Lò Văn P; Sinh năm: 1989

Trú tại: Đội 02, xã T huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Ph và anh Lò Văn Phong.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị Ph và anh Lò Văn Phong thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ph được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lò Thị Thùy D, sinh ngày 26/10/2013 đến khi thành niên và có khả năng lao động. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản: Tài sản chung; Diện tích ruộng nương: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; Tài sản riêng, nợ phải trả, nợ lấy về: Không có.

2.4. Về án phí: Căn cứ Khoản 4 Điều 147/BLTTDS và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Chị Ph và anh P mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST, nhưng chị Ph tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST là 150.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí DSST đã nộp theo biên lai số AA/2016/0003092 ngày 28/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Chị Ph được hoàn trả lại số tiền chệnh lệch là 150.000đ. Chị Ph đã nộp đủ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Điện Biên;*
- *Chi cục THADS huyện Điện Biên;*
- *VKSND H.Điện Biên;*
- *UBND xã Pú Nhi, H.ĐBĐ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN
(đã ký)

Đỗ Thu Hương